TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2024/QĐST-DS	*H Đ, ngày 15 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 5 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Công ty Cổ phần M; Địa chỉ: Tầng 12 tòa nhà Việt Á, số 9 D T, phường D V H, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công Tr, chức vụ: Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy Th– Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Miền Bắc

Người được uỷ quyền lại: Ông Bùi Đức Th; chức vụ: Cán bộ xử lý nợ

*** Bị đơn**: Bà Nguyễn Bá Thị V, sinh năm 1990; HKTT: Thôn 9, xã C, huyện H Đ, thành phố Hà Nội;

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:

- Ông Nguyễn Bá Tr, sinh năm 1959

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957

- Anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1977

- Anh Nguyễn Bá Ph, sinh năm 1982

- Chị Chí Thị C, sinh năm 1978

- Chị Đàm Thị Nh, sinh năm 1976

- Anh Nguyễn Bá Gia H, sinh năm 2004

- Chị Nguyễn Thị Mai Th, sinh năm 2001

- Cháu Nguyễn Bá Nh, sinh năm 2007

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nhật: ông Nguyễn Bá Đ (bố đẻ)

- Cháu Nguyễn Bá Gia L, sinh năm 2009

Người đại diện hợp pháp cho cháu L: Bà Nguyễn Bá Thị V (mẹ đẻ)

Đều cư trú tại: SN 2A ngách 105/51 xã S, huyện H Đ, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Việt Nam T V đã bán nợ cho Công ty Cổ phần M ngày 29/12/2023 theo Hợp đồng số 01/2023/VPB-MARS. Công ty Cổ phần M và bà Nguyễn Bá Thị V cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thoả thuận xác nhận bà Vân có ký Hợp đồng tín dụng số LN2205255847003 ký ngày 04/06/2022 và Đề nghị phát hành thẻ ngày 24/5/2022 với ngân hàng TMCP Việt Nam T V (VBP). Tính đến ngày 12/6/2024, bà V còn nợ công ty Cổ phần M tổng số tiền là: **4,872,496,907đồng** *(Bốn tỷ, tám trăm bảy mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm linh bảy đồng)*, trong đó:

Theo Hợp đồng tín dụng số LN2205255847003 ký ngày 04/06/2022: Nợ gốc: 3,749,997,306 đồng; Nợ lãi trong hạn: 137,064,927 đồng; Nợ lãi quá hạn: 777,278,479 đồng; Nợ lãi chậm trả 56,760,669 đồng. **Tổng: 4.721.101.381đ**.

Theo Đề nghị phát hành thẻ ngày 24/5/2022: Nợ gốc: 98.794.062đ; Nợ lãi chậm trả : 48.398.677đ. **Tổng: 151.395.526đ**.

Nay Công ty Cổ phần M và bà Nguyễn Bá Thị V cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thỏa thuận và thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

- Ngày 30/7/2024 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tính vào nợ gốc

- Ngày 30/8/2024 trả toàn bộ số tiền gốc và tất toán toàn bộ khoản vay, trả số tiền lãi còn lại và số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, Đề nghị phát hành thẻ đã ký kể từ ngày 13/6/2024 cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ với công ty M.

Đúng thời hạn trả nợ mà các bên đã thoả thuận nếu bà Vân vi phạm bất kỳ lộ trình nào nêu trên hoặc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ và lãi phát sinh thì công ty Cổ phần M có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện H Đ phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Tài sản thế chấp gồm: toàn bộ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 222 tờ bản đồ số 03, tại địa chỉ; Xóm R, S, H Đ, H (nay là TP Hà Nội). Theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: AG 924572, do Ủy ban nhân dân huyện H Đ tỉnh Hà Tây cấp ngày 29/12/2006; ngày 07/04/2022 tại Văn Phòng đăng ký đất đai Hà Nội- Chi nhánh huyện H Đ đã xác nhận tặng cho bà Nguyễn Bá Thị V; Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 2577/2022, quyển số: 02-2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 26/04/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Khôi.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản, số tiền không đủ thanh toán thì bà Nguyễn Bá Thị V có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho công ty Cổ phần M cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ.

Trường hợp số tiền phát mãi tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền còn nợ công ty Cổ phần M thì số tiền còn lại sau khi thanh toán được trả lại.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Được giảm ½ = 56.436.000đ (Năm mươi sáu triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Bà Nguyễn Bá Thị V phải chịu toàn bộ án phí, số tiền 56.436.000đ (Năm mươi sáu triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho công ty Cổ phần M số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0005735 ngày 17/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H Đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim